

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị phần biên khảo tổng quát về **Lịch Sử Biên Hoà (1558-1975)** từ phần **1** đến **33** của đồng hương **Nguyễn Văn Đáng**, được khởi đăng trên diễn đàn. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời quý vị.

Trân trọng.



LỊCH SỬ BIÊN-HOÀ
(1558-1975)
PHẦN 25

Đảo chánh chánh phủ Ngô Đình Diệm

Sau chuyến viếng Việt-Nam năm 1961, phó tổng thống Hoa-Kỳ Lyndon B. Johnson không hết lời khen ngợi tổng thống Ngô Đình Diệm là một Winston Churchill Á-Châu. Không bao lâu sau đó thì có nhiều cuộc đảo chánh không thành và thành công. Phe đảo chánh cốt yếu là diệt tổng thống Ngô Đình Diệm, để khai thông đường đổ quân đội Hoa-Kỳ sang trực tiếp đánh Cộng-Sản Bắc-Việt.

Ngày 27 tháng 1962, sáng sớm, hai chiếc khu trục AD-6 xuất phát hành quân đầu tiên trong ngày, hai chiếc AD-6 cất cánh từ phi trường Biên-Hoà, có nhiệm vụ hành quân ở đồng bằng sông Cửu-Long (Vùng IV Chiến Thuật). Trên đường bay xuyên qua bầu trời Sài-Gòn, một chiếc tách đoàn, chiếc thứ hai bay theo nhập đoàn, hai chiếc cùng một hướng bay vào vùng cấm phi cơ ở Thủ Đô. Hai phi cơ oanh tạc đến ngay Ngã Ba Thống Nhất và Công Lý trước dinh Độc-Lập, đội hình chiến đấu chiếc trước đâm thẳng vào dinh Độc-Lập dội bom và bắn hoả tiễn xuống dinh, chiếc bay sau theo đuôi. Đại liên súng cối hoả lực từ dưới đội phòng vệ tổng thống phủ bắn trả mạnh, và các trục hạm Hải-Quân ở bên Bạch-Đằng, tăng cường hoả lực từ dưới tàu bắn lên. Chịu không nổi sự phản pháo, phi công dẫn đầu bay thẳng qua biên giới tìm đường tị nạn ở Cambodia, anh phi công thứ hai, do phi cơ bị trúng đạn nơi động cơ gặp phải xăng trào ra bốc cháy, liền cho rơi các quả bom chưa dùng xuống khoảng sông Sài-Gòn gần Nhà-Bè, khi đó thì phi cơ bốc lửa, lao xuống sông. Nhờ bom còn giữ khoá an toàn không nổ, và anh phi công này mở được nắp buồng lái phi cơ (cockpit) thoát nạn và bị bắt sau đó. Về phần viên phi công bay đầu bay đi sang Cao-Miên xin tị nạn.

Ở dinh Độc-Lập lúc bảy giờ 07 giờ 00 sáng, tổng thống Ngô Đình Diệm đã thức dậy đang ngồi phòng đọc sách, nghe tiếng bom nổ đầu tiên ông cùng gia đình ông Ngô Đình Nhu kéo nhau xuống hầm trú. Dinh Độc-Lập ở cánh phải bị sụp hư hại nặng. Sau đó tổng thống dời về dinh Gia-Long làm việc. Dinh Độc-Lập được huỷ bỏ hoàn toàn, xây lại một dinh thự khác kiểu kiến trúc thời đại mới. Như vậy tàn tích thực dân phong kiến cũng không còn nữa.

Sau vụ dội bom, truy ra biết được hai viên phi công liên quan đến việc dội bom dinh Độc-Lập là:

- Viên phi công bay đầu tiên dội bom xuống dinh Độc-Lập là Trung Úy Nguyễn Văn Cử, sinh năm 1934, con của ông Nguyễn Văn Lục, lãnh tụ đảng Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, một đảng đối kháng với đảng Cần-Lao Nhân-Vị của tổng thống Ngô Đình Diệm.

Trung úy Nguyễn Văn Cử học lớp phi công tại Hoa-Kỳ. Về nước làm huấn luyện viên tại trường Huấn Luyện Không-Quân Nha-Trang, chuyên dạy phi công lái trên O-1A và T.6, sau đó được chuyển về Phi Đoàn 514, Căn Cứ 2 Trữ Lực Không-Quân, Biên-Hoà. Tại đây, được Trung Úy Phạm Phú Quốc hướng dẫn bay AD-6, với tư cách là phi tuần viên (bay kèm), không trang bị hỏa lực. Trung úy Nguyễn Văn Cử đã bay hành quân nhiều chuyến trước khi dội bom dinh Độc-Lập. Xin tị nạn ở Cao-Miên đến 1963 được trở về nước, phục hồi chức vụ cũ, đến ngày 30 tháng 4 năm 1975 ở lại trong nước cho đến tháng 6 năm 1975 bị Cộng-Sản bắt đi tù mười năm. Năm 1991, được sang định cư tại Hoa-Kỳ diện H.O., ông sống tại thành phố San Jose, tiểu bang California.

- Phi công bay ở phía sau trong toán là Trung Úy Phạm Phú Quốc, sinh năm 1935, tại Điện-Bàn (Quảng-Nam), học lái phi cơ tại Marrakech (Maroc, thuộc Pháp). Sau khi phi cơ bị đạn lao xuống sông Sài-Gòn, thoát ra khỏi buồng lái và bị bắt giam, rồi bị loại khỏi Không-Quân Việt-Nam Cộng-Hoà, ở tù cho đến ngày 01 tháng 11 năm 1963 được trả tự do, tái nhập về đơn vị cũ, phục chức vụ trong Không-Quân Việt-Nam Cộng-Hoà.

Đến năm 1965, theo đoàn hành quân không tặc Bắc-Việt, dưới sự chỉ huy của Tướng Nguyễn Cao Kỳ, Tư-Lệnh Không-Quân, xuất phát từ Căn-Cứ Không-Quân Đà-Nẵng ra oanh tạc phá huỷ các kho dự trữ hậu cần của Cộng-Sản Bắc-Việt yểm trợ cho binh đội Cộng-Sản ở miền Nam. Phi công Phạm Phú Quốc không trở về nữa, ông mất tại Hà-Tĩnh (Bắc-Việt). Tên ông từ đây trở nên một chính nhân lịch sử.

Đảo chánh lần thứ 3.

Tổng thống Hoa-Kỳ John F. Kennedy, bổ nhiệm tân đại sứ Hoa-Kỳ tại Việt-Nam.

Ngày 22 tháng 8 năm 1963, ông Henry Cabot Lodge Jr. đến trình uỷ nhiệm thư lên tổng thống Ngô Đình Diệm tại dinh Gia-Long, Sài-Gòn.

Bước chân tới Sài-Gòn không lâu, tân Đại Sứ Hoa-Kỳ Cabot Lodge Jr qua sự móc nối của vị đại tá trong ngành điệp viên Hoa-Kỳ (CIA) là Lucien Conein, đại sứ Hoa-Kỳ tổ chức việc đảo chánh tổng thống Ngô Đình Diệm.

Ngày 01 tháng 11 năm 1963, Lucien Conein vào Bộ Tổng-Tham-Mưu với một bao tải 300 triệu đồng bạc Việt-Nam Cộng-Hoà, để

gọi là hỗ trợ thực hiện cuộc đảo chánh tổng thống Diệm. Lucien Conein cũng chuyển lời từ phía đại sứ Cabot Lodge Jr. là chánh quyền Hoa-Kỳ sẽ án binh bất động, không có hành động nào để ủng hộ tổng thống Ngô Đình Diệm. Hoa-Kỳ cũng phản đối bất cứ một hành động nào gây nguy hại đến tánh mạng của tổng thống Diệm, như ám sát, giết chết, thủ tiêu. đều không được chấp nhận.

Tiền chia cho hầu hết các sĩ quan hợp tác với phe đảo chánh. Gồm có tướng Dương Văn Minh, Chủ Tịch Hội-Đồng Cách-Mạng, Mai Hữu Xuân, Nguyễn Ngọc Lễ, Trần Văn Đôn, Trần Thiện Khiêm; đại tá Dương Ngọc Lắm, Nguyễn Văn Quang, Phạm Ngọc Thảo, Nguyễn Văn Thiệu; trung tá Nguyễn Cao Kỳ; đại úy Nguyễn Văn Nhung, Dương Hiếu Nghĩa, Phan Hoà Hiệp. Ngoại trừ tướng Cao Văn Viên, Chỉ Huy Trưởng Lữ Đoàn Dù, và đại tá Huỳnh Hữu Hiền, Tư Lệnh Không-Quân, Tân-Sơn-Nhứt, ông cho rằng ông trung thành với tổng thống, lý do là tổng thống do dân bầu lên phù hợp với hiến pháp Việt-Nam Cộng Hoà, vì vậy ông chống lại việc lật đổ tổng thống Ngô Đình Diệm và chánh phủ của ông. Hai ông Cao Văn Viên và Huỳnh Hữu Hiền (sau bị tướng Dương Văn Minh sai sĩ quan tùy viên là đại úy Nguyễn Văn Nhung đem nhốt cô lập ngay).

Chiều 01 tháng 11 năm 1963, Sài-Gòn bất ngờ nghe nhiều tiếng súng lớn nhỏ nổ liên hồi rền vang phát ra giữa thánh phố rộn rịp người và xe đi lại mua sắm dạo phố trong ngày lễ Chư Thánh Công-Giáo. Khu vực dinh Gia-Long cách chợ Sài-Gòn không xa, dân hiếu kỳ kéo nhau đổ về đường Lê Thánh Tôn, thư viện Sài-Gòn trên đường Gia Long, có người dân bị đạn lạc chết trên đường phố. Dinh Gia-Long bất ngờ bị tấn công. Các tướng lãnh Việt-Nam Cộng-Hoà, họ là những người có cấp bậc cao từ tá đến tướng được tổng thống Ngô Đình Diệm xét công ban thưởng, bây

giờ với một bao bố bạc họ quây lại chia súng vào chính người đã từng nâng đỡ mình. Họ có quân lính trong tay đang làm cuộc đảo chánh, tìm triệt hạ vị lãnh tụ của mình, đang rơi vào thế "cô đơn" mà không hay biết.

Có người dân qua đường biết chuyện mà than rằng: “Cuộc hạ bệ tổng thống Ngô Đình Diệm sẽ dẫn quốc gia đến nhiều biến cố khủng hoảng khác trầm trọng hơn, chuyện đảo chánh này có lợi cho Cộng-Sản hơn là lợi cho chúng ta.”

Trung tá Nguyễn Cao Kỳ, (nắm giữ chức Tư Lệnh Không-Quân Việt-Nam Cộng-Hoà, thế chỗ của đại tá Huỳnh Hữu Hiền đang bị giam giữ) lúc 01 giờ 00 chiều ngày 01 tháng 11 năm 1963, lái phi cơ trực thăng lượn vòng quanh trên vòm trời chợ Sài-Gòn, dinh Gia-Long để thị oai binh phòng vệ phủ tổng thống từ dưới mặt đất chống lại phe đảo chánh. Trong khi đó thì tướng Phạm Ngọc Thảo, ông là người gốc Bến-Tre, là Việt-Cộng ra hồi chánh được tổng thống Diệm nâng đỡ, ở lại trong Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hoà. Phạm Ngọc Thảo dẫn binh chiếm lấy đài phát thanh Sài-Gòn tại đường Phan-Đình-Phùng.

Cuộc vây hãm dinh Gia-Long, giao tranh vẫn còn kéo dài đến 08 giờ 00 đêm 01 tháng 11 năm 1963, nhờ người giúp việc trong dinh, dùng chiếc xe traction đen đưa hai ông Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu, tùy viên đại úy Đỗ Thọ, bốn nhân viên bảo vệ rời dinh Gia-Long đi đến trú ngụ tại nhà của ông Mã Tuyên trong Chợ-Lớn (Quận 5).

Trong khi hai ông Diệm và Nhu đang ở tại nhà ông Mã Tuyên, thì thiếu tá Nguyễn Hữu Duệ chỉ huy trưởng lữ đoàn phòng vệ phủ tổng thống cùng với Tiểu Đoàn 41 Biệt-Động-Quân tham gia

chống lại phe đảo chánh. Với lữ đoàn phòng vệ và tiểu đoàn biệt động quân có trang bị đầy đủ hỏa lực, có thiết vận xa M113, đủ khả năng kéo quân về Bộ Tổng-Tham-Mưu Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hoà dẹp được phe đảo chánh. Đang chờ lệnh của tổng thống, nhưng tổng thống từ chối, ra lệnh thiếu tá Duệ án binh chờ ông liên lạc với các tướng lãnh làm loạn, để tránh đổ máu trong dân chúng.

Sáng 02 tháng 11 năm 1963, sau khi dùng điểm tâm món bánh bao, xiu mại, và cà-phê xong, ông Mã Tuyên sai tài xế lấy xe traction đen (tổng thống từ chối xe lớn, sang trọng) đưa hai ông Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu đến nhà thờ lớn nhất ở Chợ-Lớn là nhà thờ Cha Tam, tại đây hai ông dâng mình lễ Chúa và cầu nguyện.

Đại úy Đỗ Thọ theo lệnh tổng thống liên lạc được với phe các tướng làm đảo chánh tại Bộ Tổng-Tham-Mưu. Tổng thống đồng ý theo yêu cầu của phe đảo chánh là phòng vệ tổng thống phủ sẽ buông súng, chính ông sẽ lên đài phát thanh hiệu triệu dân chúng. Liên sau đó thì đại tá Nguyễn Văn Thiệu đem một trung đội vào tiếp thu dinh Gia-Long, không gặp tổng thống và người em cố vấn. Phe đảo chánh, qua đại úy tùy viên tổng thống là Đỗ Thọ cho biết tin hai ông đang ở tại nhà thờ Cha Tam trong Chợ-Lớn.

Tướng Dương Văn Minh phân công người đi đón tổng thống đến đài phát thanh ở đường Phan Đình Phùng. Đi đón gồm có 2 xe GMC đầy lính vũ trang cùng với các tướng Mai Hữu Xuân, đại tá Dương Ngọc Lắm, đại tá Nguyễn Văn Quang, đại úy Nguyễn Văn Nhung, đại úy Dương Hiếu Nghĩa, đại úy Phan Hoà Hiệp dẫn đoàn đến nhà thờ Cha Tam, đón tổng thống và ông cố vấn.

Đại tá Dương Ngọc Lâm tuyên bố thừa lệnh của chủ tịch hội đồng quân nhân cách mạng, đến đây đón hai ông.

Chiếc xe thiết giáp M113, như đã có dự định trước lúi dúi vô ngay của công nhà thờ, đại úy Nguyễn Văn Nhung đẩy hai ông lên xe M113 nơi cửa sau. Tổng thống có lẽ bây giờ mới hiểu ra số phận mình, còn ông cố vấn cứ phân bua gạn hỏi: “Các người đón vị tổng thống đương quyền bằng cách này sao?”. Không ai trả lời họ cố đẩy, ép hai vị lên cửa sau thiết vận xa M113, đóng sầm cửa lại, trong khi đó "đệ tử của tổng thống" là tướng Mai Hữu Xuân lên xe con lộng lẫy dẫn đường về bộ chỉ huy tướng lãnh đảo chánh, tại Bộ Tổng-Tham-Mưu Quân-Đội Việt-Nam Cộng-Hòa.

Trên đường về, chiếc M 113 chở hai ông Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu, tách đoàn chạy vào Bộ Tư-Lệnh Cảnh-Sát, sau đó khoảng 20 phút lại chạy ra để tiếp tục nhập vào lại đoàn xe tại ngã tư đường Cao Thắng và Hồng Thập Tự. Chính lúc này, đại úy Nhung dùng dao đâm chết rồi bắn hai ông.

Trong ngày 02 tháng 11 năm 1963, lúc 10 giờ 00 sáng, đài phát thanh Sài-Gòn loan tin tổng thống Ngô Đình Diệm và em là Cố Vấn Quốc Gia Ngô Đình Nhu, sau khi bị các tướng lãnh Cách Mạng bắt tại Chợ-Lớn, hai ông đã tự vận trên đường về Bộ Tổng-Tham-Mưu Quân-Đội Việt-Nam Cộng-Hòa.

Trong giới người dân Công-Giáo họ cho rằng tin hoàn toàn không đúng sự thật. Gia đình tổng thống theo đạo Thiên-Chúa, cấm việc tự tử, việc hai Ông tự vận là không có thể.

Tổng thống Ngô Đình Diệm, người đầu tiên lãnh đạo một quốc gia Việt-Nam độc lập, thực sự có chủ quyền từ khi vị vua thứ 13 của nhà Nguyễn bị truất phế qua sự trưng cầu dân ý.

Tổng thống có công xây dựng miền Nam Việt-Nam trong vòng 09 năm, ngày 01 tháng 11 năm 1963 ông bị giết. Nền tảng Việt-Nam Cộng-Hoà Đệ Nhất cũng cáo chung, để dòng lịch sử soi sáng công tội.

(Tiếp theo phần 26)